

Bản án số: 50/2019/HS-PT
Ngày 06 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt, Ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Võ Văn N do có kháng cáo của bị cáo Võ Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Văn N**, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1990 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Tú Loan 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định, con bà: Võ Thị N; có vợ là: Phan Thị L và hai con sinh các năm 2014 và 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 328/2011/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành án tại Trại giam Câu Bình – Bộ Công an, ra Trại ngày 18 tháng 5 năm 2012, đã đương nhiên được xóa án tích; bị cáo không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Vụ án có người bị hại anh Bùi Văn H; có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Võ Thị N nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 9 năm 2018, Võ Văn N có mượn của anh Bùi Văn H cùng trú tại thôn Tú Loan 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình số tiền 500.000 đồng, nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19 tháng 9 năm 2018, anh Bùi Văn H có đến nhà Võ Văn N để đòi tiền thì hai bên lời qua tiếng lại, cãi nhau. Sau đó H đi về và gọi điện cho Bùi Văn H (là em trai của H) kể về sự việc trên. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, H điện thoại cho N nói: “Mày ở đâu đó, mày có trả tiền không, tao đập chết cha mày, mày có ngon thì mày ra đường đi”. N trả lời: “Mày có ngon thì đến nhà tao mà đánh”. Sau khi nghe điện thoại, Bùi Văn H một mình đi xe mô tô đến dừng trước ngõ vào nhà của Võ Văn N rồi lên tiếng “Mày có ngon thì ra đây”. Bà Võ Thị N (mẹ của Võ Văn N) nghe thấy sự việc nên đi ra chỗ anh H đứng nhằm mục đích can ngăn. Quá trình can ngăn giữa bà N và anh H có lời qua tiếng lại, giằng co nhau, anh H hất tay bà N làm bà N ngã xuống đường bê tông bị xây sát chân tay nên bà N kêu la. Võ Văn N thấy bà Võ Thị N bị ngã liền chạy đến, thấy vậy Bùi Văn H nghĩ N xông vào đánh mình nên cúi xuống nhặt đá bên đường ném về phía N hai lần nhưng không trúng. Do bức xúc về việc Bùi Văn H xô ngã mẹ mình nên Võ Văn N chạy vào nhà đến phòng ngủ lấy 01 cây mã tấu ở dưới gầm giường chạy ra trước ngõ thì thấy Bùi Văn H đang khom người nhặt đá nên N tiến đến và chửi: “Đ... mẹ mi, mi đánh mẹ tau à, tao chém chết cha mày”, tiếp đó tay phải N cầm cây mã tấu chém một nhát từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào tay trái của Bùi Văn H, Bùi Văn H bỏ chạy, N cầm mã tấu đuổi theo. Bùi Văn H chạy đến sân nhà anh Nguyễn Ngọc Th ở thôn Tú Loan 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì dừng lại, quay người nói với N: “Mày nhìn đây này, mày chém đứt tay tau rồi này” và giơ tay trái vừa bị chém lên cho N xem. N nhìn thấy H bị thương thì dừng lại và bỏ về nhà. Trên đường về, Võ Văn N ném cây mã tấu cùng võ bọc vào bụi tre sau vườn nhà. Anh Bùi Văn H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bắc Quảng Bình sau đó chuyển vào Bệnh viện Trung ương Huế điều trị từ ngày 20 tháng 9 năm 2018 đến ngày 26 tháng 9 năm 2018 thì ra viện. Bà Võ Thị N bị xây sát ở khuỷu tay và gối phải, được sơ cứu tại Trạm y tế xã Quảng Hưng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/TgT, ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Trung tâm giám định Y khoa Pháp y – Sở Y tế tỉnh Quảng Bình kết luận: Vết thương nằm ngang mặt sau cổ tay trái làm đứt gân duỗi cổ tay quay, gân duỗi cổ tay trụ và gân duỗi chung các ngón, gãy hở độ IIIA đầu dưới xương quay trái, đã phẫu thuật cố định ổ gãy xương quay bằng vít, khâu nối phục hồi các tổn thương. Hiện còn mang phương tiện kết hợp xương, xương đang can, vết thương để lại sẹo; hạn chế vận động gấp, duỗi cổ tay trái và các ngón 2, 3, 4, 5 tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Bùi Văn H hiện tại là 22%.

Vật chứng được thu giữ gồm: 01 lưỡi mã tấu bằng kim loại màu trắng, dài

64cm, chỗ rộng nhất 4,5 cm, dạng bầu, mũi nhọn, có một cạnh sắc; 01 cán gỗ hình trụ tròn, màu nâu, dài 19,5 cm, đường kính 3,5 cm; 01 mảnh gỗ màu vàng, có hình dạng lưỡi mã tấu, dài 71 cm, chỗ rộng nhất 5,7 cm; 01 mảnh gỗ màu vàng, có hình dạng lưỡi mã tấu, dài 71,5 cm, chỗ rộng nhất 5,9 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Võ Văn N đã bồi thường cho anh Bùi Văn H các chi phí điều trị và các khoản thiệt hại hợp lý khác với tổng số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Anh Bùi Văn H đã bồi thường số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) cho bà Võ Thị Ngãi. Các bên đã giao nhận tiền đầy đủ. Anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Cáo trạng số 05/CT-VKSQT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch truy tố Võ Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Văn N. Xử phạt bị cáo Võ Văn N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam đi thi hành án.

Tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo Võ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định ngày 26 tháng 3 năm 2019, bị cáo Võ Văn N kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, bị cáo Võ Văn N nộp Đơn trình bày của bị hại Bùi Văn H với nội dung: Bị hại Bùi Văn H thừa nhận mình là người có lỗi dẫn đến việc phạm tội của bị cáo Võ Văn N, đề nghị Tòa án xem xét cho Võ Văn N được hưởng án treo, được cải tạo, giáo dục tại địa phương để có điều kiện chăm lo cuộc sống gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Văn N khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án sau khi phân tích, đánh giá tình tiết vụ án, nguyên nhân phạm tội của bị cáo Võ Văn N, mức độ thương tích mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn N theo tình tiết vụ án và đơn trình bày, đề nghị của bị hại Bùi Văn H để sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt 12 tháng tù nhưng cho bị cáo Võ Văn N được hưởng án treo và ân định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Võ Văn N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại Bùi Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Kết luận giám định pháp y thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 22% do bị cáo Võ Văn N đã dùng mã tấu chém gây ra đối với bị hại Bùi Văn H; phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Võ Văn N, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Võ Văn N phạm tội do có nguyên nhân từ việc anh Bùi Văn H chạy xe máy đến đứng trước cổng nhà N thách đố đánh nhau với N theo việc nợ tiền giữa N với Bùi Văn H là anh trai của anh H và trong khi bà Võ Thị N là mẹ của N đang can ngăn anh H thì bị anh H xô ngã xuống đường, với hung khí là cây mã tấu đã được bị cáo chuẩn bị từ trước mang ra chém thẳng vào người anh H đang trong tư thế khom người nhặt đá, khi anh H bỏ chạy, N còn mang mã tấu đuổi theo đến khi anh H đưa tay bị chém cho N xem và nói cho N biết thì N mới dừng đuổi, bỏ về nhà mình. Bị cáo Võ Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015) có hình phạt tù từ 2 năm đến 6 năm, với hung khí nguy hiểm được bị cáo sử dụng gây án, tỷ lệ tổn thương cơ thể bị cáo đã gây ra cho bị hại 22%, Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Văn N, xử phạt Võ Văn N mức án dưới khởi điểm của khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức án 12 tháng tù là có căn cứ.

Bị cáo Võ Văn N kháng cáo xin được hưởng án treo có thêm tình tiết mới được bị hại Bùi Văn H có đơn trình bày thừa nhận mình là người có lỗi dẫn đến việc phạm tội của Võ Văn N, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ và cho Võ Văn N được hưởng án treo. Theo tình tiết, nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 để cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa Bản án sơ thẩm cho bị cáo Võ Văn N được hưởng án treo như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn N:

Bị cáo Võ Văn N kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn N phạm tội do sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 22% nên bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134, được viện dẫn theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, Bản án sơ thẩm không viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án, về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn N để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 theo điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Văn N.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời gian thử thách án treo đối với bị cáo Võ Văn N là 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (06 tháng 6 năm 2019).

Giao bị cáo Võ Văn N cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà Võ Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà Võ Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Võ Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; buộc bị cáo Võ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo,

không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (06 tháng 6 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Xuân